

Số: 01 /KH-BCĐ

Hoàng Hóa, ngày 28 tháng 4 năm 2023

KẾ HOẠCH

Thực hiện Đề án “Xã hội hóa phương tiện tránh thai, hàng hóa sức khỏe và dịch vụ kế hoạch hóa gia đình/sức khỏe sinh sản” trên địa bàn huyện Hoàng Hóa năm 2023

Thực hiện Kế hoạch số 129/KH-UBND ngày 11 tháng 6 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa về việc thực hiện đề án “Xã hội hóa phương tiện tránh thai, hàng hóa sức khỏe và dịch vụ kế hoạch hóa gia đình/sức khỏe sinh sản” đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa; Công văn số 1058/SYT-NVY ngày 30 tháng 3 năm 2023 của Sở Y tế tỉnh Thanh Hóa V/v tăng cường công tác quản lý, triển khai các hoạt động của Đề án 818.

Ban chỉ đạo công tác Dân số - Phát triển huyện Hoàng Hóa xây dựng kế hoạch thực hiện Đề án “Xã hội hóa cung cấp phương tiện tránh thai hàng hóa sức khỏe và dịch vụ kế hoạch hóa gia đình/sức khỏe sinh sản” trên địa bàn huyện Hoàng Hóa năm 2023 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Đáp ứng đầy đủ đa dạng, kịp thời các phương tiện tránh thai (PTTT) hiện đại và hàng hóa sức khỏe sinh sản (SKSS) phục vụ cho các đối tượng có nhu cầu trên địa bàn huyện.

2. Yêu cầu

- Huy động được hệ thống cán bộ y tế các cấp, các cơ sở Y, Dược công lập và ngoài công lập tham gia cung ứng phương tiện tránh thai;

- Nâng cao nhận thức, sự hiểu biết của cán bộ các ban, ngành, đoàn thể về lợi ích sử dụng PTTT, hàng hoá SKSS, chuyển đổi hành vi của khách hàng từ sử dụng miễn phí sang tự chi trả PTTT, hàng hoá SKSS, dịch vụ Kế hoạch hóa Gia đình (KHHGD) và bảo vệ sức khỏe.

II. THỜI GIAN, ĐỊA BÀN, ĐỐI TƯỢNG VÀ NGUỒN PTTT, HÀNG HÓA SỨC KHỎE

1. Thời gian thực hiện: Năm 2023

2. Địa bàn thực hiện: Trên phạm vi toàn huyện

3. Đối tượng

- Đối tượng tác động:

+ Cán bộ y tế, đặc biệt là các cơ sở y tế chuyên ngành sản - phụ - khoa, cơ sở cung ứng phương tiện tránh thai, hàng hóa và dịch vụ KHHGD, chăm sóc SK, SKSS, được cung cấp, trang bị kiến thức, kỹ năng, chuyển giao công nghệ và tham gia cung ứng sản phẩm và dịch vụ chăm sóc.

+ Hệ thống dân số tuyến huyện, xã cán bộ phụ trách dân số, cộng tác viên dân số được tập huấn, cung cấp kiến thức, kỹ năng để trực tiếp tham gia cung cấp sản phẩm và triển khai những hoạt động, nội dung phù hợp trong các dịch vụ kỹ thuật chăm sóc tại cộng đồng.

+ Ban quản lý Đề án 818 phân phối cung ứng phương tiện tránh thai, hàng hóa, chăm sóc SK, KHHGD/SKSS; cơ sở y tế trong và ngoài công lập cung cấp dịch vụ KHHGD/SKSS để huy động bổ sung nguồn lực cho công tác dân số.

- Đối tượng thụ hưởng: Người làm việc, người sinh sống trên địa bàn huyện, ưu tiên các cặp vợ chồng trong độ tuổi sinh đẻ và đối tượng vị thành niên, thanh niên trẻ, người cao tuổi là những người có nhu cầu và khả năng chi trả được thông tin, tư vấn, chuyển đổi hành vi và được chăm sóc, sử dụng các sản phẩm, dịch vụ cung cấp trong đề án.

4. Nguồn phương tiện tránh thai, hàng hóa sức khỏe, hàng hóa sức khỏe sinh sản

Là những sản phẩm hàng hóa thuộc danh mục PTTT, hàng hóa sức khỏe sinh sản theo Quyết định số 4911/QĐ-BYT, ngày 18/11/2015; Quyết định số 3726/QĐ-BYT ngày 23/8/2019 của Bộ y tế và Ban quản lý Đề án 818, Tổng cục Dân số - KHHGD cung cấp; Quyết định số 01/QĐ-ĐA818, ngày 05/4/2021 của Bộ y tế.

III. NỘI DUNG VÀ CÁC HOẠT ĐỘNG CỦA ĐỀ ÁN

1. Truyền thông, vận động, cung cấp thông tin tạo môi trường xã hội đồng thuận thúc đẩy xã hội hóa

1.1. Nội dung

- Tuyên truyền trên đài phát thanh xã các kiến thức về sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục, cách phòng tránh thai an toàn, tránh các bệnh lây truyền qua đường tình dục, chăm sóc thai tốt để sinh con khỏe mạnh góp phần giảm tình trạng mang thai ngoài ý muốn và nâng cao chất lượng dân số.

- Tuyên truyền vận động, cung cấp thông tin nâng cao nhận thức và thay đổi hành vi của người dân, nhất là các cặp vợ chồng trong độ tuổi sinh đẻ về quyền, trách nhiệm trong việc chăm sóc sức khỏe sinh sản.

1.2. Các hoạt động chủ yếu

- Tổ chức hội thảo, hội nghị chuyên đề cung cấp thông tin cho lãnh đạo tổ chức Đảng, chính quyền, các ngành, đoàn thể, các chức sắc tôn giáo, những người có uy tín trong cộng đồng về lợi ích của sự cần thiết thực hiện xã hội hóa phương tiện tránh thai và dịch vụ kế hoạch hóa gia đình để hỗ trợ, chỉ đạo thực hiện Đề án tại địa phương.

- Tăng cường hoạt động truyền thông trên các phương tiện thông tin đại chúng: Xây dựng các chuyên mục phát trên đài phát thanh huyện, xã, thị trấn.

- Phối hợp với các ngành, các tổ chức chính trị - xã hội cấp huyện: Mặt trận Tổ quốc, Hội phụ nữ, Đoàn thanh niên CS Hồ Chí Minh, Hội nông dân, Liên đoàn Lao động, Hội người cao tuổi..., truyền thông nâng cao nhận thức xã hội về xã hội hóa phương tiện tránh thai và dịch vụ kế hoạch hóa gia đình cho các hội viên và nhân dân.

- Thường xuyên cung cấp thông tin, tư vấn trực tiếp tại cộng đồng; tăng cường các hoạt động truyền thông về các nội dung hoạt động của đề án và quảng bá các sản phẩm qua kênh xã hội hóa nhân các hoạt động truyền thông sự kiện như: Chiến dịch truyền thông lồng ghép cung cấp dịch vụ CSSKSS/KHHGD; các hoạt động truyền thông nhân ngày Quốc tế người cao tuổi (01/10); Ngày Quốc tế trẻ em gái (11/10) Hưởng ứng ngày Dân số Thế giới (11/7), Tháng hành động quốc gia về dân số và Ngày dân số Việt Nam (26/12).

- Xây dựng điểm truyền thông, tư vấn tại các cơ sở Y tế công lập, nhất là tại các Trạm Y tế xã để tư vấn và giới thiệu các sản phẩm về chăm sóc sức khỏe, sức khỏe sinh sản và kế hoạch hóa gia đình.

2. Tăng cường khả năng tiếp cận hàng hóa và dịch vụ kế hoạch hóa gia đình và chăm sóc sức khỏe sinh sản

2.1. Nội dung: Nâng cao năng lực cho các cơ sở y tế công lập để thực hiện xã hội hóa cung cấp dịch vụ KHHGD/ SKSS; khuyến khích và huy động các cơ sở y tế công lập tham gia thực hiện xã hội hóa cung cấp dịch vụ chăm sóc SK,SKSS/ KHHGD

2.2. Các nội dung hoạt động chủ yếu

- Củng cố và phát triển mạng lưới cung ứng phương tiện tránh thai, hàng hóa và dịch vụ KHHGD/SKSS đã thực hiện hiệu quả trong những năm qua; đánh giá nhu cầu sử dụng sản phẩm tránh thai và các kênh phân phối hiện có theo từng chủng loại; xây dựng kế hoạch đảm bảo an ninh phương tiện tránh thai, sản phẩm hàng hóa và dịch vụ KHHGD/SKSS đáp ứng nhu cầu của người dân trên địa bàn huyện.

- Nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động cung ứng phương tiện tránh thai bằng hình thức xã hội hóa cho đội ngũ cán bộ y tế, Cộng tác viên dân số tại các thôn, xóm, khu phố, các tình nguyện viên ...

- Tập huấn cập nhật, bồi dưỡng kiến thức và kỹ năng sử dụng chủng loại phương tiện tránh thai, kỹ năng tiếp thị và kỹ thuật của sản phẩm cho đối tượng trực tiếp phân phối phương tiện tránh thai, hàng hóa sức khỏe sinh sản và các đối tượng cung cấp dịch vụ KHHGD/SKSS trên địa bàn huyện.

3. Kiểm tra, giám sát

- Tổ chức kiểm tra, giám sát định kỳ, đột xuất để đánh giá chất lượng, quy cách, bảo quản, vận chuyển phương tiện tránh thai, hàng hóa chăm sóc sức khỏe,

KHHGD/SKSS và các hoạt động của kế hoạch giám sát, hỗ trợ kỹ thuật dịch vụ KHHGD/SKSS cho các cơ sở y tế cung cấp dịch vụ.

- Tổ chức giám sát và hỗ trợ kỹ thuật

IV. KHUNG GIÁ VÀ CHI PHÍ PHÂN PHỐI

1. Khung giá: Thực hiện theo đúng hướng dẫn của Ban quản lý Đề án 818, Chi cục Dân số - KHHGD tỉnh.

2. Chi phí phân phối

Thực hiện theo đúng hướng dẫn của Ban quản lý Đề án 818, Chi cục Dân số - KHHGD tỉnh.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trung tâm Y tế huyện

- Tham mưu cho Ủy ban nhân dân và Ban Chỉ đạo công tác Dân số- PT huyện, xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện xã hội hóa cung cấp PTTT, hàng hóa sức khỏe và dịch vụ KHHGD/SKSS trên địa bàn.

- Phối hợp với các phòng, ngành, cơ quan, đơn vị tổ chức thực hiện kế hoạch; chỉ đạo, quản lý điều hành, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc, giám sát thực hiện kế hoạch; sử dụng có hiệu quả nguồn lực đầu tư; chủ trì phối hợp các đơn vị liên quan tiến hành các thủ tục tiếp nhận và sử dụng các nguồn lực, hỗ trợ kỹ thuật; định kỳ hàng năm tổ chức sơ kết, tổng kết, báo cáo theo quy định.

- Thực hiện nhiệm vụ đăng ký nhu cầu, tiếp nhận, quản lý phương tiện tránh thai và hàng hóa sức khỏe sinh sản, hàng hóa sức khỏe và thực hiện thanh toán kinh phí với Chi cục Dân số - KHHGD theo đúng quy định.

- Là đầu mối thực hiện Đề án, phối hợp với các đơn vị có liên quan (Văn phòng HĐND- UBND huyện, các cơ sở Y, Dược công lập và ngoài công lập) tổ chức triển khai thực hiện Đề án theo đúng kế hoạch.

- Xây dựng và tổ chức mạng lưới tham gia phân phối PTTT, hàng hóa SKSS, hàng hóa sức khỏe từ huyện đến cơ sở.

2. Các ban, ngành, đoàn thể huyện

Phối hợp với Trung tâm Y tế chỉ đạo các cấp cơ sở thực hiện theo đúng chức năng nhiệm vụ; lồng ghép thực hiện Đề án “Xã hội hóa cung cấp phương tiện tránh thai, hàng hóa sức khỏe, hàng hóa dịch vụ KHHGD/SKSS ” với các chương trình văn hóa - xã hội của huyện và đơn vị phụ trách.

3. UBND xã, thị trấn và Ban chỉ đạo công tác Dân số và Phát triển 37 xã, thị trấn

Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện xã hội hóa cung cấp phương tiện tránh thai, hàng hóa và dịch vụ chăm sóc sức khỏe, SKSS/ KHHGD trên địa bàn;

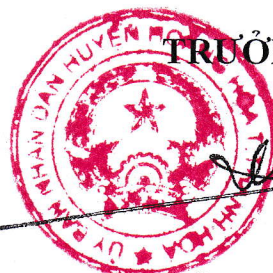
huy động nguồn lực và khai thác lợi thế của địa phương; chỉ đạo Trạm Y tế, ban Dân số và Phát triển xã, thị trấn, các Ban, ngành, đoàn thể liên quan triển khai tổ chức thực hiện kế hoạch theo đúng hướng dẫn của Ban Chỉ đạo công tác Dân số và Phát triển huyện; lồng ghép có hiệu quả các hoạt động với các Chương trình Dân số trên địa bàn.

Ban chỉ đạo công tác Dân số và Phát triển huyện yêu cầu Trung tâm Y tế huyện, các ban, ngành, đoàn thể huyện, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn phối hợp, tổ chức triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Chi cục DS -KHHGD tỉnh (B/c);
- Ban chỉ đạo DS&PT huyện;
- MTTQ, các ban, ngành đoàn thể;
- Trung tâm Y tế huyện;
- UBND 37 xã, thị trấn;
- Lưu BCD.

llae



TRƯỞNG BAN

PHÓ CHỦ TỊCH UBND HUYỆN
Lê Văn Phúc